

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25/5/2022

V/v “Tranh chấp về hôn nhân và  
gia đình - xin ly hôn và nuôi con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Văn Sang;
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  - 1. Ông Phạm Phước Tâm;
  - 2. Ông Trần Văn Bé Hai.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 350/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc “Xin ly hôn và nuôi con”. Theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 104/2022/QĐHPT- ST ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hồ Ngọc L, sinh năm 1981.  
Địa chỉ: Ấp 2, xã BS, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
- Bị đơn: Thái Hoàng H, sinh năm 1977.  
Địa chỉ: Ấp 2, xã BS, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.  
*(Chị L có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn chị Hồ Ngọc L trình bày tại phiên tòa:

- Về hôn nhân: Chị L và anh Thái Hoàng H chung sống với nhau năm 2004 và vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phương Thịnh nhưng do giấy chứng

nhận kết hôn anh H xé bỏ khi vợ chồng mâu thuẫn nên trong đơn khởi kiện ghi không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống H phúc, sau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, anh H thường xuyên bạo lực, hành hung đối với chị và cũng bị xử phạt hành chính đôi lần, vợ chồng đã ly thân 07 tháng. Hiện nay, chị và anh H đều có cuộc sống và kinh tế riêng, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị L nhận thấy không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu được ly hôn với anh Thái Hoàng H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Thái Hoàng Q, sinh ngày 03/8/2008 và Thái Hoàng V, sinh ngày 26/4/2005, hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được nuôi 02 con không yêu cầu anh Hoàng H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ.

Bị đơn anh Thái Hoàng H đã được được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia phiên hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên không có ý kiến trình bày

*\* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:*

- Giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của chị L (bản photo);

- Giấy khai sinh bản sao;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] - Về tố tụng:

Căn cứ vào trình bày của chị Hồ Ngọc L tại phiên tòa, nội dung đơn khởi kiện ngày 11/10/2021 của chị và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hôn nhân gia đình về xin ly hôn và nuôi con. Địa chỉ của bị đơn anh Thái Hoàng H tại xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Thái Hoàng H là bị đơn trong vụ kiện nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt không có lý do và cũng không có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự còn lại theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Chị Hồ Ngọc L và anh Thái Hoàng H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh vào năm 2004 nên hôn nhân của chị L, anh H là hợp pháp.

Thời gian đầu anh, chị chung sống H phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong gia đình và anh H thường xuyên bạo hành chị L làm cho khoảng cách vợ chồng ngày càng xa và vợ chồng đã ly thân tính đến nay 07 tháng. Từ ngày xa nhau, vợ chồng không ai có thiện chí hàn gắn tình cảm. Điều này cho thấy hôn nhân giữa anh chị không đạt được mục đích. Do đó, chị L yêu cầu được ly hôn với anh H thấy phù hợp nên chấp nhận.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Thái Hoàng Q, sinh ngày 03/8/2008 và Thái Hoàng V, sinh ngày 26/4/2005, hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được nuôi 02 con không yêu cầu anh Hoàng H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Hoàng Q và cháu Hoàng V đang sống với chị L để đảm bảo cuộc sống tinh thần, vật chất nên Hội đồng xét xử tiếp tục để chị L nuôi dưỡng 02 cháu, anh Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Và anh Hoàng H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án xem xét nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ.

- Về án phí:

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án chị Hồ Ngọc L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007088 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 08, 09, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Ngọc L.

- Về hôn nhân: Chị Hồ Ngọc L được ly hôn với anh Thái Hoàng H.
- Về con chung:

Chị Hồ Ngọc L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thái Hoàng Q, sinh ngày 03/8/2008 và Thái Hoàng V, sinh ngày 26/4/2005;

Anh Thái Hoàng H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

## 2. Về án phí sơ thẩm:

Chị Hồ Ngọc L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007088 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm chị L được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Riêng anh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

### **Nơi nhận:**

- VKSND HCL;
- Đường sự;
- Chi cục THADS HCL;
- UBND xã Phương Thịnh;
- Lưu HSVA.

Đã ký

**Châu Văn Sang**

